

FIELD TRIP VÀ SỰ THAY ĐỔI HỨNG THÚ HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN NĂM NHẤT: NGHIÊN CỨU TRONG MỘT LỚP TẠI GREENWICH VIỆT NAM - CƠ SỞ HÀ NỘI

Trần Thị Huyền

Tổ Tiếng Anh - Greenwich Việt Nam, Cơ sở Hà Nội

Email: huyentt21@fe.edu.vn

Tóm tắt: Hứng thú học tập là một thành tố quan trọng của sự tham gia học tập, có ảnh hưởng trực tiếp đến động lực và mức độ gắn kết của sinh viên trong môi trường giáo dục đại học. Field trip (chuyến đi học tập thực tế), với tư cách là một hình thức học tập trải nghiệm, được cho là có khả năng tăng cường sự kết nối giữa lý thuyết và thực tiễn, từ đó hỗ trợ nâng cao hứng thú học tập. Nghiên cứu này khảo sát cảm nhận của 33 sinh viên năm nhất tại Greenwich Việt Nam - cơ sở Hà Nội về tác động của field trip đối với hứng thú học tập và trải nghiệm học tập. Nghiên cứu sử dụng phương pháp hỗn hợp, kết hợp bảng hỏi thang đo Likert và phỏng vấn bán cấu trúc. Kết quả cho thấy sinh viên nhìn chung đánh giá tích cực vai trò của field trip đối với hứng thú, động lực và sự gắn kết trong lớp học. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số hàm ý nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động học tập trải nghiệm trong giáo dục đại học.

Từ khóa: field trip, hứng thú học tập, sinh viên năm nhất, học tập trải nghiệm, giáo dục đại học.

THE IMPACT OF FIELD TRIPS ON FIRST-YEAR STUDENTS' LEARNING INTEREST: A CASE STUDY AT GREENWICH VIETNAM, HANOI CAMPUS

Abstract: In higher education, enhancing students' learning interest, particularly among first-year students, is considered a key pedagogical concern. Field trips, as a form of experiential learning, are expected to help students connect theoretical knowledge with real-world contexts, thereby increasing motivation and positive learning attitudes. This study investigates changes in learning interest among first-year students after participating in a field trip conducted as part of a course at Greenwich Vietnam - Hanoi campus. A mixed-methods approach was employed, combining a Likert-scale questionnaire with semi-structured interviews. The findings indicate that the field trip positively influenced students' learning interest, motivation, ability to relate theory to practice, and class cohesion. Based on these findings, several pedagogical implications are proposed to improve the effectiveness of field trips in higher education.

Keywords: field trip, learning interest, first-year students, experiential learning, higher education.

Nhận bài: 11/01/2026

Phản biện: 04/02/2026

Duyệt đăng: 08/02/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hứng thú học tập (learning interest) được xem là một trong những yếu tố quan trọng góp phần duy trì động lực và sự tham gia của sinh viên trong quá trình học tập (Fredricks et al., 2004; Renninger & Hidi, 2016). Trong giáo dục đại học, đặc biệt ở năm học đầu tiên, hứng thú học tập có ý nghĩa nền tảng trong việc hỗ trợ sinh viên thích nghi với môi trường học tập mới và hình thành thái độ học tập tích cực.

Theo Tinto (1993), sinh viên năm nhất thường gặp nhiều thách thức trong giai đoạn chuyển tiếp từ phổ thông lên đại học, bao gồm sự thay đổi về phương pháp học tập, mức độ tự chủ và yêu cầu học thuật. Trong bối cảnh hoạt động giảng dạy chủ yếu diễn ra trong lớp học truyền thống, việc duy trì hứng thú học tập của sinh viên có thể gặp khó khăn, đặc biệt đối với những nội dung mang tính lý thuyết trừu tượng.

Học tập trải nghiệm (experiential learning), theo Kolb (1984), nhấn mạnh vai trò của trải nghiệm cụ thể trong quá trình kiến tạo tri thức. Field trip là một hình thức học tập trải nghiệm cho phép sinh viên tiếp cận trực tiếp với bối cảnh thực tế, từ đó

hỗ trợ việc hiểu và vận dụng kiến thức lý thuyết (Behrendt & Franklin, 2014; DeWitt & Storksdieck, 2008). Tuy nhiên, trong bối cảnh giáo dục đại học tại Việt Nam, số lượng nghiên cứu khảo sát tác động của field trip đối với hứng thú học tập của sinh viên vẫn còn hạn chế.

Xuất phát từ khoảng trống nghiên cứu trên, nghiên cứu này được thực hiện nhằm khảo sát vai trò của field trip đối với hứng thú học tập của sinh viên năm nhất tại Greenwich Việt Nam - cơ sở Hà Nội. Nghiên cứu tập trung giải quyết hai câu hỏi sau:

- (1) Field trip ảnh hưởng như thế nào đến hứng thú học tập của sinh viên năm nhất?
- (2) Sinh viên đánh giá như thế nào về vai trò của field trip trong quá trình học tập?

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Hứng thú học tập và học tập trải nghiệm

Hứng thú học tập được hiểu là trạng thái cảm xúc tích cực gắn với sự quan tâm và mức độ tham gia của người học vào hoạt động học tập (Renninger & Hidi, 2016). Theo Fredricks et al. (2004), sự tham gia học tập bao gồm ba chiều cạnh: hành vi, cảm

xúc và nhận thức. Hứng thú thuộc chiều cạnh cảm xúc nhưng có mối liên hệ chặt chẽ với hành vi và nhận thức. Khi sinh viên có hứng thú, họ có xu hướng chủ động tham gia thảo luận, duy trì sự tập trung và đầu tư nhiều nỗ lực hơn cho việc học.

Trong khi đó, học tập trải nghiệm nhấn mạnh vai trò của trải nghiệm cụ thể trong quá trình hình thành tri thức. Kolb (1984) cho rằng tri thức được kiến tạo thông qua chu trình gồm trải nghiệm, phản tư, khái quát hóa và vận dụng. Field trip tạo điều kiện để sinh viên tiếp cận giai đoạn “trải nghiệm cụ thể”, từ đó thúc đẩy quá trình phản tư và liên hệ với kiến thức lý thuyết.

2.2. Vai trò của field trip trong các nghiên cứu gần đây

Trong những năm gần đây, field trip được xem là một hình thức học tập trải nghiệm có khả năng tạo tác động tích cực đến động lực và sự tham gia học tập của người học. Nhiều nghiên cứu quốc tế đã ghi nhận rằng các hoạt động học tập ngoài lớp học không chỉ góp phần củng cố kiến thức mà còn thúc đẩy sự hứng thú và thái độ tích cực đối với môn học.

Behrendt và Franklin (2014), trong một tổng quan hệ thống về giá trị giáo dục của field trip, cho rằng các chuyến đi thực tế giúp gia tăng sự tham gia chủ động, cải thiện khả năng ghi nhớ và tạo ra trải nghiệm học tập có ý nghĩa lâu dài. Tương tự, DeWitt và Storksdieck (2008) chỉ ra rằng field trip có thể nâng cao mức độ tập trung và khơi gợi động lực nội tại của người học, đặc biệt khi hoạt động được thiết kế gắn với mục tiêu học tập cụ thể. Các tác giả nhấn mạnh rằng hiệu quả của field trip phụ thuộc vào sự chuẩn bị trước chuyến đi và hoạt động phản hồi sau chuyến đi.

Dưới góc độ động lực học tập, Falk và Dierking (2010) cho rằng môi trường học tập ngoài lớp học tạo điều kiện cho người học hình thành sự kết nối cá nhân với nội dung học tập thông qua trải nghiệm trực tiếp. Sự kết nối này góp phần gia tăng động lực và cảm nhận ý nghĩa của việc học. Ngoài ra, nghiên cứu của Bell et al. (2009) về học tập ngoài lớp học trong giáo dục STEM cũng cho thấy những hoạt động trải nghiệm thực tế có thể tạo ra ảnh hưởng tích cực đến sự tự tin và sự gắn kết của sinh viên với lĩnh vực học tập.

Bên cạnh những kết quả tích cực, một số nghiên cứu cũng chỉ ra rằng tác động của field trip không tự động xảy ra nếu thiếu sự định hướng sự phạm rõ ràng. Orion và Hofstein (1994) nhấn mạnh rằng nếu không có sự tích hợp chặt chẽ giữa nội dung

trên lớp và hoạt động thực địa, field trip có thể trở thành hoạt động mang tính tham quan hơn là học tập. Do đó, yếu tố thiết kế và tổ chức đóng vai trò quyết định đối với hiệu quả giáo dục của hoạt động này.

Tuy nhiên, phần lớn các nghiên cứu nêu trên được thực hiện trong bối cảnh giáo dục phổ thông hoặc tại các quốc gia phương Tây. Các nghiên cứu tập trung vào giáo dục đại học, đặc biệt là đối tượng sinh viên năm nhất, vẫn còn tương đối hạn chế. Trong bối cảnh Việt Nam, các nghiên cứu về field trip chủ yếu tập trung vào giáo dục phổ thông hoặc các môn học khoa học tự nhiên; số lượng nghiên cứu thực nghiệm đánh giá tác động của field trip đối với hứng thú học tập của sinh viên đại học chưa nhiều. Một số công trình trong nước bước đầu ghi nhận vai trò của học tập trải nghiệm trong việc nâng cao sự tham gia và động lực của sinh viên (Nguyễn & Lê, 2020), song vẫn thiếu các nghiên cứu cụ thể khảo sát sự thay đổi trong hứng thú học tập sau một hoạt động field trip được tích hợp vào học phần.

Đặc biệt, đối với sinh viên năm nhất - nhóm đối tượng đang trong giai đoạn chuyển tiếp từ môi trường phổ thông sang đại học - việc hình thành hứng thú và động lực học tập có ý nghĩa nền tảng cho quá trình học tập lâu dài. Tuy nhiên, chưa có nhiều nghiên cứu trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam tập trung vào việc đánh giá cảm nhận của sinh viên năm nhất sau một hoạt động field trip cụ thể.

Từ những khoảng trống nêu trên, nghiên cứu hiện tại được thực hiện nhằm khảo sát sự thay đổi trong hứng thú học tập của sinh viên năm nhất sau khi tham gia một hoạt động field trip trong khuôn khổ một học phần tại Greenwich Việt Nam - cơ sở Hà Nội. Nghiên cứu góp phần bổ sung bằng chứng thực nghiệm trong bối cảnh giáo dục đại học Việt Nam, đồng thời làm rõ vai trò của field trip như một công cụ sự phạm hỗ trợ động lực và sự tham gia học tập của sinh viên.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại Greenwich Việt Nam - cơ sở Hà Nội trong khuôn khổ một học phần dành cho sinh viên năm nhất có tổ chức hoạt động field trip như một phần của chương trình giảng dạy. Hoạt động field trip này được thiết kế nhằm giúp sinh viên tiếp cận trực tiếp với bối cảnh thực tiễn có liên quan đến nội dung lý thuyết đã được triển khai trên lớp. Thông qua việc quan sát, trao đổi và tham gia các hoạt động tại địa điểm

thực tế, sinh viên có cơ hội liên hệ kiến thức đã học với môi trường ứng dụng cụ thể, từ đó hình thành trải nghiệm học tập mang tính trực quan và thực hành hơn so với hình thức học tập thuần túy trong lớp học.

Trên cơ sở bối cảnh đó, nghiên cứu được thiết kế theo hướng phương pháp hỗn hợp (mixed-methods), trong đó dữ liệu định lượng đóng vai trò chủ đạo và dữ liệu định tính được sử dụng nhằm bổ trợ và làm rõ các kết quả thu được từ khảo sát. Cách tiếp cận này cho phép nghiên cứu vừa ghi nhận xu hướng chung trong đánh giá của sinh viên đối với hoạt động field trip, vừa khai thác sâu hơn trải nghiệm cá nhân và sự thay đổi trong thái độ học tập của người học.

Đối tượng tham gia nghiên cứu gồm 33 sinh viên năm nhất của lớp học tham gia chuyến field trip. Tất cả sinh viên đều hoàn thành bảng hỏi khảo sát sau chuyến đi, đảm bảo tỷ lệ phản hồi đạt 100%. Việc tập trung vào một lớp học cụ thể giúp nghiên cứu ghi nhận phản hồi trong một bối cảnh tương đối đồng nhất về nội dung học phần và hình thức tổ chức hoạt động. Tuy nhiên, nghiên cứu không nhằm khái quát hóa cho toàn bộ sinh viên năm nhất mà hướng tới việc cung cấp cái nhìn thực nghiệm trong một bối cảnh cụ thể.

Dữ liệu định lượng được thu thập thông qua bảng hỏi trực tuyến sử dụng thang đo Likert 5 mức độ (1 = Hoàn toàn không đồng ý; 5 = Hoàn toàn đồng ý). Bảng hỏi gồm 15 phát biểu được xây dựng dựa trên khung lý thuyết về hứng thú học tập và học tập trải nghiệm, tập trung vào bốn nhóm nội dung chính: (1) hứng thú và động lực học tập sau chuyến đi; (2) khả năng liên hệ lý thuyết với thực tiễn; (3) sự phát triển kỹ năng và mức độ gắn kết trong lớp học; và (4) đánh giá về công tác

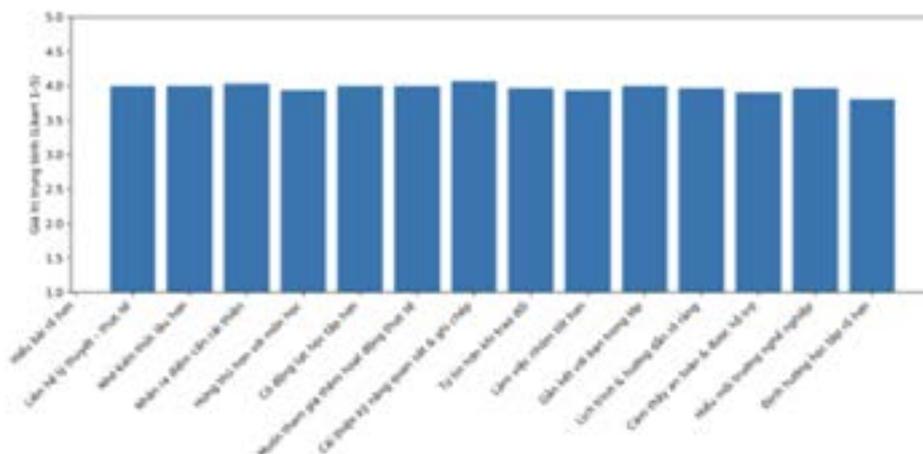
tổ chức field trip. Bảng hỏi được triển khai thông qua nền tảng Google Forms ngay sau khi kết thúc chuyến đi nhằm đảm bảo phản hồi phản ánh tương đối chính xác trải nghiệm học tập vừa diễn ra.

Bên cạnh đó, phỏng vấn bán cấu trúc được tiến hành với một số sinh viên nhằm khai thác sâu hơn cảm nhận cá nhân về trải nghiệm học tập. Các câu hỏi phỏng vấn tập trung vào sự thay đổi trong thái độ học tập, mức độ hiểu bài và cảm nhận về môi trường lớp học sau chuyến đi. Dữ liệu định lượng được xử lý bằng thống kê mô tả, bao gồm tính toán giá trị trung bình và tỷ lệ phần trăm ở từng mức độ lựa chọn. Dữ liệu định tính từ phỏng vấn được phân tích theo phương pháp mã hóa chủ đề (thematic analysis), trong đó các phát biểu của sinh viên được nhóm lại theo các chủ đề nổi bật nhằm đối chiếu và bổ trợ cho kết quả định lượng. Việc kết hợp hai nguồn dữ liệu giúp tăng tính tin cậy và chiều sâu cho phân tích trong cùng một bối cảnh nghiên cứu.

2.4. Kết quả nghiên cứu

2.4.1. Kết quả khảo sát bảng hỏi

Như thể hiện trong Hình 1, các phát biểu liên quan đến hứng thú và động lực học tập đều có giá trị trung bình ở mức cao, cho thấy tác động tích cực của field trip đối với sinh viên năm nhất. Phân tích kết quả khảo sát cho thấy nhìn chung sinh viên có thái độ tích cực đối với hoạt động field trip, đặc biệt ở các khía cạnh liên quan đến hứng thú học tập, động lực và khả năng kết nối kiến thức với thực tiễn. Phần lớn câu hỏi đều ghi nhận tỷ lệ cao các lựa chọn “Đồng ý” và “Hoàn toàn đồng ý”, cho thấy field trip tạo ra tác động rõ rệt đến trải nghiệm học tập của sinh viên năm nhất.



Hình 1. Giá trị trung bình về hứng thú và động lực học tập của sinh viên năm nhất sau field trip

2.4.1.1. Ảnh hưởng của field trip đến hứng thú và động lực học tập

Trong nhóm câu hỏi liên quan đến hứng thú và động lực, kết quả cho thấy đây là nhóm được sinh viên đánh giá tích cực nhất. Nhiều sinh viên cho biết họ cảm thấy hứng thú hơn với môn học và có động lực học tập cao hơn sau chuyến đi. Đáng chú ý, mong muốn tiếp tục tham gia các hoạt động thực tế tương tự nhận được mức độ đồng thuận rất cao, cho thấy field trip không chỉ tạo hiệu ứng ngắn hạn mà còn khơi gợi nhu cầu học tập trải nghiệm lâu dài.

Quan sát trong các buổi học sau field trip cũng cho thấy sinh viên chủ động hơn trong việc tham gia thảo luận, chia sẻ ý kiến và đặt câu hỏi, điều này phản ánh sự thay đổi tích cực về thái độ học tập - một yếu tố đặc biệt quan trọng đối với sinh viên năm nhất.

2.4.1.2. Khả năng liên hệ lý thuyết với thực tiễn và ghi nhớ kiến thức

Kết quả khảo sát cho thấy đa số sinh viên đồng tình rằng field trip giúp họ hiểu bài rõ hơn, liên hệ lý thuyết với thực tế tốt hơn và ghi nhớ kiến thức lâu hơn. Điều này cho thấy việc tiếp cận trực tiếp với bối cảnh thực tế đã hỗ trợ sinh viên củng cố những nội dung lý thuyết vốn mang tính trừu tượng trong lớp học.

Tuy nhiên, vẫn tồn tại một tỷ lệ nhỏ sinh viên giữ quan điểm trung lập hoặc chưa đồng tình hoàn toàn. Điều này có thể xuất phát từ sự khác biệt về phong cách học tập cá nhân hoặc mức độ chuẩn bị trước chuyến đi. Kết quả này gợi ý rằng field trip cần được kết hợp chặt chẽ hơn với các hoạt động định hướng và nhiệm vụ học tập cụ thể để tối ưu hóa hiệu quả đối với mọi đối tượng sinh viên.

2.4.1.3. Phát triển kỹ năng và sự gắn kết trong lớp học

Ngoài tác động đến nhận thức học tập, field trip còn góp phần cải thiện kỹ năng quan sát, ghi chép, làm việc nhóm và sự tự tin trong giao tiếp học thuật. Nhiều sinh viên cho biết họ cảm thấy gắn kết hơn với các bạn trong lớp sau chuyến đi, qua đó tạo ra một môi trường học tập cởi mở và hỗ trợ lẫn nhau.

Sự gắn kết này được xem là yếu tố nền tảng giúp sinh viên năm nhất thích nghi tốt hơn với môi trường đại học, giảm cảm giác rụt rè và tăng mức độ tham gia vào các hoạt động học tập trên lớp.

2.4.1.4. Đánh giá về công tác tổ chức field trip

Các câu hỏi liên quan đến lịch trình, hướng

dẫn, mức độ an toàn và hỗ trợ cũng nhận được phản hồi tích cực từ sinh viên. Điều này cho thấy công tác tổ chức chuyến đi đóng vai trò quan trọng trong việc tạo cảm giác yên tâm và thoải mái cho người học, từ đó giúp họ tập trung hơn vào trải nghiệm học tập.

Tuy vậy, một số ý kiến trung lập cho thấy vẫn còn dư địa để cải thiện, đặc biệt trong việc làm rõ mục tiêu học tập và định hướng nghề nghiệp sau chuyến đi.

2.4.2. Kết quả phỏng vấn sinh viên

Nhằm bổ trợ và làm rõ hơn kết quả khảo sát định lượng, nghiên cứu tiến hành phỏng vấn ngắn một số sinh viên tham gia field trip. Dữ liệu phỏng vấn được phân tích theo các chủ đề nổi bật, tập trung vào cảm nhận, trải nghiệm và sự thay đổi trong thái độ học tập của sinh viên. Kết quả phỏng vấn cho thấy field trip có tác động tích cực đến cảm nhận và thái độ học tập của sinh viên.

Một sinh viên chia sẻ:

“Trước đây em thấy môn này khá khô, nhưng sau chuyến đi thì em hiểu bài hơn và có hứng học hơn.” (SV1)

Nhiều sinh viên cho rằng field trip giúp họ hiểu rõ hơn mối liên hệ giữa kiến thức lý thuyết và thực tế:

“Khi học trên lớp em chưa hình dung rõ, nhưng đi thực tế rồi thì em mới hiểu kiến thức đó được áp dụng như thế nào.” (SV3)

Ngoài ra, một số sinh viên nhận thấy chuyến đi giúp họ suy nghĩ nghiêm túc hơn về định hướng học tập và nghề nghiệp:

“Sau chuyến đi em thấy mình cần học nghiêm túc hơn để chuẩn bị cho công việc sau này.” (SV5)

Các ý kiến phỏng vấn cũng cho thấy sự gia tăng gắn kết trong lớp học và sự tự tin của sinh viên khi tham gia thảo luận sau chuyến đi.

Hầu hết sinh viên nêu ra 4 vai trò chính của field trip là:

- Gia tăng hứng thú và cảm giác “dễ học hơn”
- Cải thiện khả năng liên hệ giữa lý thuyết và thực tiễn
- Thúc đẩy sự thay đổi trong động lực và định hướng học tập
- Tăng cường gắn kết xã hội và sự tự tin trong giao tiếp

Một số sinh viên cho biết họ trở nên mạnh dạn hơn khi đặt câu hỏi hoặc chia sẻ quan điểm, đặc biệt trong các hoạt động thảo luận nhóm. Điều này cho thấy field trip không chỉ góp phần nâng cao hứng thú học tập mà còn hỗ trợ phát triển các kỹ năng mềm cần thiết cho sinh viên đại học.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu cho thấy field trip có tác động tích cực đến hứng thú học tập của sinh viên năm nhất tại Greenwich Việt Nam - cơ sở Hà Nội. Hoạt động này không chỉ giúp sinh viên hiểu bài rõ hơn và liên hệ lý thuyết với thực tiễn, mà còn góp phần nâng cao động lực học tập và sự gắn kết trong lớp học.

Từ kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số kiến nghị: field trip cần được gắn chặt với mục

tiêu học tập của học phần; cần có hoạt động chuẩn bị trước và phản hồi sau chuyến đi; và nên kết hợp field trip với các hình thức đánh giá phù hợp nhằm khuyến khích sinh viên tham gia tích cực.

Tuy nhiên, nghiên cứu được thực hiện trên quy mô mẫu hạn chế và chưa có thiết kế so sánh trước - sau. Trong tương lai, cần có thêm các nghiên cứu với phương pháp kiểm định sâu hơn nhằm đánh giá rõ mức độ thay đổi hứng thú học tập.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bell, P., Lewenstein, B., Shouse, A., & Feder, M. (2009). *Learning science in informal environments: People, places, and pursuits*. National Academies Press.
- Behrendt, M., & Franklin, T. (2014). *A review of research on school field trips and their value in education*. International Journal of Environmental & Science Education, 9(3), 235–245.
- DeWitt, J., & Storksdieck, M. (2008). *A short review of school field trips: Key findings from the past and implications for the future*. Visitor Studies, 11(2), 181–197. <https://doi.org/10.1080/10645570802355562>
- Falk, J. H., & Dierking, L. D. (2010). *The museum experience revisited*. Routledge.
- Fredricks, J. A., Blumenfeld, P. C., & Paris, A. H. (2004). *School engagement: Potential of the concept, state of the evidence*. Review of Educational Research, 74(1), 59–109. <https://doi.org/10.3102/00346543074001059>
- Kolb, D. A. (1984). *Experiential learning: Experience as the source of learning and development*. Prentice Hall.
- Nguyễn, T. H., & Lê, Q. A. (2020). *Học tập trải nghiệm trong giáo dục đại học: Một số gợi ý cho bối cảnh Việt Nam*. Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, 32, 45–52.
- Orion, N., & Hofstein, A. (1994). *Factors that influence learning during a scientific field trip in a natural environment*. Journal of Research in Science Teaching, 31(10), 1097–1119.
- Renninger, K. A., & Hidi, S. (2016). *The power of interest for motivation and engagement*. Routledge.
- Tinto, V. (1993). *Leaving college: Rethinking the causes and cures of student attrition* (2nd ed.). University of Chicago Press.